TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NA HANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 02/2021/QĐST-HNGĐ	*Na Hang, ngày 21 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2021/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 01 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Bàn Văn T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn PN, xã SL, huyện NH, tỉnh TQ.

- *Bị đơn*: Chị Nông Thị M, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn PN, xã SL, huyện NH, tỉnh TQ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bàn Văn T và chị Nông Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: Anh Bàn Văn T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Bàn Tú A, sinh ngày 27/9/2011 và cháu Bàn Du T, sinh ngày 21/10/2013. Chị Nông Thị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Bàn Văn T.

Các bên đương sự có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung mà không ai được cản trở và có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Anh Bàn Văn T nhận nộp150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ

thẩm anh T đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu số: 0002235 ngày 12/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Anh Bàn Văn T được nhận lại số tiền là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

Chị Nông Thị M không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- UBND xã SL (Nơi ĐK kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Triệu Ngọc Thức